

**CƠ QUAN KIỂM SOÁT VÀ CẢI TIẾN NGUỒN NƯỚC SỐ 2 QUẬN FORT BEND**

**TÀI LIỆU THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CỬ TRI CHO  
CUỘC BẦU CỬ BẦU CỬ TRÁI PHIẾU**

Cơ Quan Kiểm Soát và Cải Tiến Nguồn Nước Số 2 Quận Fort Bend ("Cơ Quan") sẽ tổ chức một cuộc bầu cử trái phiếu vào ngày 1 tháng Năm, 2021, để bỏ phiếu quyết định các vấn đề sau đây:

<b>NỘI DUNG LÁ PHIẾU CỦA CƠ QUAN KIỂM SOÁT VÀ CẢI TIẾN NGUỒN NƯỚC SỐ 2 QUẬN FORT BEND</b>
<b><u>LÁ PHIẾU CHÍNH THỨC</u></b>

**CƠ QUAN KIỂM SOÁT VÀ CẢI TIẾN NGUỒN NƯỚC SỐ 2 QUẬN FORT BEND**  
**KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ A**

- ( ) THUẬN ) PHÁT HÀNH CÁC TRÁI PHIẾU TRỊ GIÁ  
) \$150,000,000 CHO CÁC HỆ THỐNG CÔNG  
) TRÌNH CẤP NƯỚC VÀ THOÁT NƯỚC THẢI VỆ  
) SINH VÀ ĐÁNH THUẾ, KHÔNG GIỚI HẠN  
) MỨC THUẾ HOẶC SỐ TIỀN THUẾ, Ở MỨC  
) THỎA ĐÁNG ĐỀ TRẢ TIỀN GỐC VÀ LÃI CỦA  
( ) CHỐNG ) CÁC TRÁI PHIẾU ĐÓ

**CƠ QUAN KIỂM SOÁT VÀ CẢI TIẾN NGUỒN NƯỚC SỐ 2 QUẬN FORT BEND**  
**KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ B**

- ( ) THUẬN ) PHÁT HÀNH CÁC TRÁI PHIẾU TRỊ GIÁ  
) \$25,000,000 ĐỂ HOÀN TRẢ CÁC TRÁI PHIẾU  
) HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC VÀ  
) THOÁT NƯỚC THẢI VỆ SINH CỦA CƠ QUAN,  
) VÀ ĐÁNH THUẾ, KHÔNG GIỚI HẠN MỨC  
) THUẾ HOẶC SỐ TIỀN THUẾ, Ở MỨC THỎA  
) ĐÁNG ĐỀ TRẢ TIỀN GỐC VÀ LÃI CỦA CÁC  
( ) CHỐNG ) TRÁI PHIẾU ĐÓ

<b>ƯỚC TÍNH CÁC YÊU CẦU TRẢ NỢ ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU ĐƯỢC ĐỀ XUẤT VÀ TRẢ BẰNG THUẾ GIÁ TRỊ TÀI SẢN</b>		
	<b>Kế Hoạch Đề Nghị A</b>	<b>Kế Hoạch Đề Nghị B</b>
Số Tiền Gốc của Các Trái Phiếu Được Đề Xuất sẽ được phê chuẩn	\$150,000,000	\$25,000,000
Lãi Suất Ước Tính cho Các Trái Phiếu Được Đề Xuất sẽ được phê chuẩn <sup>1</sup>	\$161,904,723	\$26,991,233
Ước Tính Tổng Số Tiền Gốc và Lãi Suất cho Các Trái Phiếu Được Đề Xuất <sup>1</sup>	\$311,904,723	\$51,991,233

<sup>1</sup>Giả thiết mức lãi suất 3.50 – 5.00% đối với Các Trái Phiếu Được Đề Xuất và phát hành theo lịch trả góp ghi dưới đây. Lãi suất ước tính và lịch trả góp căn cứ vào các giả định và dự báo hiện tại về lãi suất, tình hình xây dựng bất động sản, giá trị định thuế và tỷ lệ thu thuế. Nếu thực tế không như các giả định và dự báo, mức lãi suất thực tế đối với các trái phiếu có thể khác nhiều so với mức lãi suất ước tính ghi trong tài liệu này. Mức thuế suất ước tính quy định trong tài liệu này sẽ không được coi là nằm trong các kế hoạch đề nghị phát hành trái phiếu sẽ được đệ trình cho các cử tri và sẽ không được coi là giới hạn thẩm quyền của Cơ Quan trong việc đánh thuế, định giá và thu một khoản thuế không giới hạn về mức thuế hoặc số tiền, chiếu theo các điều luật và Hiến Pháp Texas.

<b>CÁC TRÁI PHIẾU CÒN NỢ VÀ ĐƯỢC TRẢ BẰNG THUẾ GIÁ TRỊ TÀI SẢN KỂ TỪ NGÀY 10 THÁNG HAI, 2021</b>	
Số Tiền Gốc của Các Trái Phiếu Còn Nợ	\$93,080,000
(+) Lãi Suất Còn Lại Ước Tính của Các Trái Phiếu Còn Nợ <sup>2</sup>	\$46,348,606
(=) Tổng Số Tiền Gốc và Lãi Ước Tính <sup>2</sup>	\$139,428,606

<sup>2</sup>Giả thiết số tiền gốc và lãi đối với Các Trái Phiếu Còn Nợ được trả đúng hạn theo lịch đáo hạn quy định trong Xác Nhận Chính Thức cho mỗi đợt trái phiếu, và các trái phiếu đó không được hoàn trả, vô hiệu, hoặc được yêu cầu trả hết trước thời điểm đáo hạn theo lịch của các trái phiếu đó.

<b>MỨC TĂNG THUẾ HÀNG NĂM TỐI ĐA DỰ TÍNH</b>		
	Kế Hoạch Đề Nghị A	Kế Hoạch Đề Nghị B
Mức Tăng Thuế Hàng Năm Tối Đa Ước Tính đối với Gia Cư Nơi Chủ Sở Hữu Cư Ngụ với Giá Trị Được Định Giá là \$100,000	\$0	\$0

### TÓM TẮT VỀ CÁC GIẢ THIẾT CHÍNH

Mức tăng thuế hàng năm tối đa ước tính ghi trên đối với Các Trái Phiếu Được Đề Xuất là dựa trên các giả thiết trình bày trong mục này về mức tăng dự tính của giá trị được định giá của Cơ Quan, lịch trả góp cho các trái phiếu còn nợ và Các Trái Phiếu Được Đề Xuất của Cơ quan, mức thu thuế của Cơ Quan, không có thay đổi gì về các thành phần khác trong thuế suất của Cơ Quan (nếu có), và các trường hợp miễn trừ mà Cơ Quan hiện đang cho hưởng (nếu có). Nếu thực tế diễn ra không đúng như các giả thiết nói trên, thì mức tăng thuế hàng năm tối đa thực tế sẽ được áp dụng đối với một cư gia nơi chủ sở hữu cư ngụ trong Cơ Quan có giá trị được định giá là \$100,000 để hoàn trả các trái phiếu có thể khác nhiều so với mức tăng thuế hàng năm tối đa ước tính ghi trong tài liệu này. Mức tăng thuế hàng năm tối đa ước tính ghi trong tài liệu này sẽ không được coi là nằm trong các kế hoạch đề nghị phát hành trái phiếu sẽ được đệ trình cho các cử tri và sẽ không được coi là giới hạn thẩm quyền của Cơ Quan trong việc đánh thuế, định giá và thu một mức thuế không giới hạn về mức thuế hoặc số tiền, chiếu theo các điều luật và Hiến Pháp Texas.

Các Thay Đổi về Giá Trị Được Định Giá Trong Tương Lai:

Năm Thuế	Mức Tăng Hàng Năm	Giá Trị Được Định Giá
2021	4.0%	\$4,702,747,839
2022	4.0%	\$4,890,857,752
2023	4.0%	\$5,086,492,063
2024	4.0%	\$5,289,951,745
2025	4.0%	\$5,501,549,815

2026	4.0%	\$5,721,611,807
2027	4.0%	\$5,950,476,280
2028	4.0%	\$6,188,495,331
2029	4.0%	\$6,436,035,144
2030	4.0%	\$6,693,476,550
2031	4.0%	\$6,961,215,612
2032	4.0%	\$7,239,664,236
2033	4.0%	\$7,529,250,806
2034	4.0%	\$7,830,420,838

Trả Góp Nợ:

Năm	Các Trái Phiếu Còn Nợ (a)	Các Trái Phiếu Được Đề Xuất của Kế Hoạch Đề Nghị A (b)	Các Trái Phiếu Được Đề Xuất của Kế Hoạch Đề Nghị B (c)
2021	\$6,468,090		
2022	6,486,385	\$325,838	\$54,306
2023	6,311,925	1,824,829	300,746
2024	5,865,375	2,530,586	423,389
2025	5,858,650	2,892,000	481,775
2026	5,853,281	3,259,764	542,236
2027	5,848,631	3,640,125	604,950
2028	5,849,331	4,036,511	670,239
2029	5,853,681	4,448,921	738,104
2030	5,852,669	4,881,036	813,614
2031	5,856,494	5,322,964	886,311
2032	5,853,631	5,790,954	962,796
2033	5,848,756	6,267,686	1,046,464
2034	5,849,300	6,775,764	1,128,461
2035	5,849,231	7,299,071	1,219,166
2036	6,185,081	7,685,550	1,283,825
2037	6,207,538	7,670,925	1,281,300
2038	6,222,475	7,660,250	1,278,600
2039	6,232,869	7,653,350	1,275,725
2040	6,251,025	7,645,050	1,272,675
2041	6,261,063	7,635,350	1,274,450
2042	6,275,875	7,624,250	1,270,875
2043	6,287,250	7,616,750	1,272,125
2044		7,697,675	1,283,025
2045		7,703,875	1,283,225
2046		7,697,800	1,283,075
2047		13,784,800	2,297,575
2048		13,701,550	2,281,200
2049		12,175,750	2,027,000
2050		12,083,500	2,014,250
2051		11,978,500	1,999,250
2052		11,950,750	1,992,000
2053		11,905,750	1,982,000
2054		13,773,500	2,299,250
2055		11,167,500	1,852,250
2056		11,160,750	1,863,250
2057		11,163,500	1,860,250
2058		11,164,250	1,858,750
2059		11,162,000	1,858,500
2060		11,145,750	1,874,250

- (a) Không bao gồm số tiền gốc của các trái phiếu đã cho phép nhưng chưa phát hành còn lại trị giá \$30,255,000 có từ cuộc bầu cử ngày 4 tháng Mười Một, 2014.
- (b) Giả thiết phát hành các trái phiếu trong 14 đợt, trong các năm 2022-2035, với mức lãi suất ước tính 3.50% - 5.00%.
- (c) Giả thiết phát hành các trái phiếu trong 14 đợt, trong các năm 2022-2035, với mức lãi suất ước tính 3.50% - 5.00%.

Mức Lãi Suất đối với Các Trái Phiếu Được Đề Xuất:	3.50 – 5.00%
Tỷ Lệ Thu Thuế Hàng Năm của Cơ Quan:	95%
Miễn Thuế cho Cư Gia Nơi Chủ Sở Hữu Cư Ngụ:	0%

[PHẦN CHỮ KÝ Ở TRANG TIẾP THEO]

THEO LỆNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

/s/John K. Rose  
Chủ Tịch, Ban Giám Đốc